

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**



VŨ ĐỨC CÔNG

**NGHIÊN CỨU HIỆN TRẠNG VÀ TĂNG CƯỜNG SINH KẾ
CỦA ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ SỐNG DỰA VÀO RỪNG
TẠI VÙNG ĐỆM KHU ATK ĐỊNH HOÁ, HUYỆN ĐỊNH HOÁ,
TỈNH THÁI NGUYÊN**

LUẬN VĂN THẠC SĨ LÂM HỌC

THÁI NGUYÊN - 2019

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**



VŨ ĐỨC CÔNG

**NGHIÊN CỨU HIỆN TRẠNG VÀ TĂNG CƯỜNG SINH KẾ
CỦA ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ SỐNG DỰA VÀO RỪNG
TẠI VÙNG ĐỆM KHU ATK ĐỊNH HOÁ, HUYỆN ĐỊNH HOÁ,
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Ngành: Lâm học

Mã số: 8 62 02 01

LUẬN VĂN THẠC SĨ LÂM HỌC

Người hướng dẫn khoa học: TS. Trần Công Quân

THÁI NGUYÊN - 2019

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan Luận văn thạc sỹ: “*Nghiên cứu đánh giá hiện trạng và tăng cường sinh kế của đồng bào dân tộc thiểu số sống dựa vào rừng Khu vùng đệm ATK Định Hóa, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên*” là công trình nghiên cứu của bản thân tôi, công trình được thực hiện dưới sự hướng dẫn của TS. Trần Công Quân, Giảng viên khoa Lâm nghiệp, trường Đại học Nông lâm Thái Nguyên.

Những phần sử dụng tài liệu tham khảo trong Luận văn đã được nêu rõ trong phần tài liệu tham khảo. Các số liệu và kết quả nghiên cứu trình bày trong Luận văn là quá trình theo dõi hoàn toàn trung thực, nếu có sai sót gì tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm và chịu mọi hình thức kỷ luật của khoa và nhà trường đề ra.

Thái Nguyên, ngày.....tháng năm 2019

Người viết cam đoan

VŨ ĐỨC CÔNG

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN.....	i
MỤC LỤC	ii
DANH MỤC CÁC KÝ HIỆU, CÁC CHỮ VIẾT TẮT	v
DANH MỤC BẢNG.....	vi
DANH MỤC HÌNH.....	vii
MỞ ĐẦU	1
1. Đặt vấn đề.....	1
2. Mục tiêu đề tài.....	2
3. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài.....	2
Chương 1: TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU	3
1.1. Cơ sở khoa học của vấn đề nghiên cứu.....	3
1.1.1. Một số khái niệm liên quan đến đề tài.....	3
1.1.2. Phân tích sinh kế bền vững của người dân.....	6
1.2. Tổng quan nghiên cứu về sinh kế của người dân sống dựa vào rừng trên thế giới và Việt Nam	10
1.2.1. Tổng quan nghiên cứu về vùng đệm và sinh kế của người dân sống dựa vào rừng trên thế giới	10
1.2.2. Tổng quan nghiên cứu về vùng đệm và sinh kế người dân dựa vào rừng ở Việt Nam.....	12
1.2.3. Quá trình hình thành và phát triển của Ban quản lý rừng ATK Định Hoá	13
1.3. Tổng quan về khu vực nghiên cứu.....	16
1.3.1. Điều kiện tự nhiên	16
1.3.2. Điều kiện kinh tế - xã hội.....	19
1.3.3. Đánh giá chung về điều kiện của khu vực đệm ATK Định Hoá.....	21
Chương 2: ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	22
2.1. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu	22
2.1.1. Đối tượng nghiên cứu	22

2.1.2. Phạm vi nghiên cứu.....	22
2.2. Nội dung nghiên cứu.....	22
2.3. Phương pháp nghiên cứu.....	23
2.3.1. Cách tiếp cận của đề tài.....	23
2.3.2. Phương pháp nghiên cứu cụ thể.....	23
2.3.3. Phương pháp phân tích và xử lý số liệu.....	26
2.3.4. Hệ thống các chỉ tiêu phân tích đánh giá trong nghiên cứu.....	30
Chương 3: KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN.....	31
3.1. Hiện trạng đất đai, trữ lượng rừng và các chủ quản lý rừng thuộc Ban quản lý rừng ATK Định Hóa, huyện Định Hóa.....	31
3.1.1. Hiện trạng sử dụng đất đai thuộc Ban quản lý rừng ATK Định Hoá.....	31
3.1.2. Trữ lượng rừng các xã thuộc Ban quản lý rừng ATK Định Hoá.....	34
3.1.3. Hiện trạng chủ quản lý đất đai thuộc Ban quản lý rừng ATK Định Hoá.....	36
3.2. Đánh giá tình hình sản xuất và đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số sống dựa vào rừng tại khu ATK Định Hoá.....	38
3.2.1. Thông tin chung về các chủ hộ được điều tra thuộc các xã.....	38
3.2.2. Nghề nghiệp của các chủ hộ điều tra.....	40
3.2.3. Diện tích bình quân đất đai của 03 nhóm hộ.....	41
3.2.4. Tổng hợp đánh giá ảnh hưởng của các yếu tố đến sinh kế của đồng bào dân tộc thiểu số vùng đệm ATK Định Hóa.....	43
3.3. Đánh giá nguồn sinh kế mà đồng bào dân tộc thiểu số sống dựa vào rừng tại khu ATK Định Hoá (2018).....	46
3.3.1. Thu nhập của đồng bào dân tộc thiểu số từ sản xuất nông nghiệp.....	46
3.3.2. Thu nhập từ tài nguyên rừng.....	48
3.3.3. Cơ cấu các nguồn sinh kế (thu nhập) của các hộ điều tra.....	49
3.4. Sử dụng tài nguyên rừng và nhận thức của người dân về quản lý bảo vệ tài nguyên rừng ở khu vực nghiên cứu.....	50
3.4.1. Hoạt động khai thác rừng thường xuyên của các nhóm hộ.....	50
3.4.2. Nhận thức về bảo vệ môi trường của các nhóm hộ ở khu vực.....	51

3.5. Đề xuất một số giải pháp tăng cường sinh kế của người dân tộc thiểu số có cuộc sống dựa vào rừng tại ATK Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.....	53
3.5.1. Các nguyên nhân dẫn đến tình trạng phụ thuộc vào nguồn tài nguyên rừng trong sinh kế của người dân tộc thiểu số tại vùng đệm ATK Định Hóa	53
3.5.2. Đề xuất giải pháp tăng cường sinh kế của đồng bào dân tộc thiểu số sống dựa vào rừng tại khu ATK Định Hóa, huyện Định Hóa	54
KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ	60
TÀI LIỆU THAM KHẢO	62

DANH MỤC CÁC KÝ HIỆU, CÁC CHỮ VIẾT TẮT

Chữ viết tắt	Nguyên nghĩa
ATK	An toàn khu
BHYT	Bảo hiểm y tế
BQL	Ban quản lý
DTTS	Dân tộc thiểu số
KH	Kế hoạch
HĐND	Hội đồng nhân dân
NN&PTNT	Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
NTM	Nông thôn mới
THCS	Trung học cơ sở
THPH	Trung học phổ thông
UBND	Ủy ban nhân dân

DANH MỤC BẢNG

Bảng 2.1.	Diễn giải các biến độc lập trong mô hình hồi quy tuyến tính	29
Bảng 3.1.	Hiện trạng rừng và đất quy hoạch Lâm nghiệp các xã có diện tích rừng của BQL rừng ATK Định Hoá quản lý	32
Bảng 3.2.	Trữ lượng rừng ATK Định Hoá	35
Bảng 3.3.	Hiện trạng chủ quản lý đất đai Ban quản lý rừng ATK Định Hoá.....	36
Bảng 3.4.	Thông tin về các chủ hộ điều tra	38
Bảng 3.5.	Trình độ học vấn của các chủ hộ điều tra.....	40
Bảng 3.6.	Nghề nghiệp của các chủ hộ điều tra	41
Bảng 3.7.	Diện tích đất bình quân các loại của các nhóm hộ	42
Bảng 3.8.	Kết quả phân tích hồi quy tuyến tính	43
Bảng 3.9.	Thu nhập bình quân các nhóm hộ từ trồng lúa và cây ngắn ngày.....	46
Bảng 3.10.	Thu nhập bình quân các nhóm hộ từ chăn nuôi	47
Bảng 3.11.	Thu nhập bình quân các nhóm hộ từ rừng	48
Bảng 3.12.	Thu nhập bình quân các nhóm hộ từ các nghề tự do.....	49
Bảng 3.13.	Sử dụng tài nguyên rừng phân theo nhóm hộ tại khu vực	50
Bảng 3.14.	Nhận thức về các hoạt động gây ô nhiễm môi trường theo nhóm hộ tại khu vực	51

DANH MỤC HÌNH

Hình 1.1. Bản đồ địa giới hành chính huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên ...	17
Hình 3.1. Cơ cấu thu nhập từ các ngành của các nhóm hộ(Khá, trung bình và nghèo)	49

MỞ ĐẦU

1. Đặt vấn đề

Trong thực tế, rừng đã đem lại nhiều lợi ích to lớn. Rừng cung cấp cho ta những sản vật quý hiếm, ngoài ra còn có giá trị khác, như: Bảo vệ đất, hạn chế xói mòn, điều tiết nguồn nước, hạn chế lũ lụt, chắn sóng, chắn cát bay, đa dạng sinh học, bảo vệ cảnh quan, du lịch ... và tham gia điều hòa khí hậu toàn cầu bằng cách hấp thụ CO₂, tích lũy carbon và cung cấp oxi. Đứng trước những thách thức về biến đổi khí hậu, giá trị của rừng càng được đề cao. Những năm gần đây, đã có nhiều nghiên cứu trên thế giới và trong nước nhằm nỗ lực bảo vệ và phát triển tài nguyên rừng, đặc biệt ở các Vườn Quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên. Ở đó người dân sống xen kẽ với rừng trong các khu vùng đệm, khu quản lý nghiêm ngặt, đời sống của họ gắn bó với rừng từ cuộc sống kinh tế, văn hóa và phong tục truyền thống đặc trưng cho từng vùng miền, dân tộc thiểu số khác nhau.

Muôn cuộc sống của người dân đặc biệt người dân miền núi gắn chặt với rừng, chỉ khi người dân được hưởng lợi từ rừng, bảo đảm cuộc sống của họ thì rừng sẽ được bảo vệ tốt hơn. Nhờ chính sách giao đất giao rừng và khoán bảo vệ rừng, cơ chế quản trị rừng của Việt Nam đã dần dần chuyển đổi từ bảo vệ nghiêm ngặt sang phát triển trồng rừng, từ cơ chế quản lý nhà nước tập trung sang phân quyền về địa phương và lấy con người là trung tâm. Cá nhân, hộ gia đình tham gia khoán bảo vệ rừng được nhận các khoản tiền mặt hỗ trợ bảo vệ rừng, từ 50.000đ/ha/năm lên 100.000 đồng/ha/năm (07/2012/QĐ-TTg và QĐ 24/2012/QĐ-TTg) và gần đây tăng lên 400.000đ/ha tại Nghị định 75/2015/NĐ-CP. Bắt đầu từ năm 2010, bên cạnh khoản tiền hỗ trợ khoán bảo vệ rừng, những người tham gia khoán bảo vệ rừng được nhận thêm tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng. Ngoài khoản tiền mặt hỗ trợ khoán bảo vệ rừng, người dân được phép thu hái một số lâm sản phụ, lâm sản ngoài gỗ và lâm sản tía thưa trong giới hạn quy định.

Ban Quản lý rừng ATK là tổ chức trực thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Thái Nguyên (Sở NN và PTNT). Hiện nay, đời sống của nhân dân cùng ATK tuy có được cải thiện nhưng vẫn còn nhiều khó khăn. Vì vậy, đầu tư bảo vệ và phát triển rừng là một giải pháp quan trọng nhằm phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, thể hiện đạo lý uống nước nhớ nguồn, thể hiện sự quan tâm của Đảng và Chính phủ đối với đồng bào